

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **1928**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **20** tháng **7** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BKH-CN ngày 16/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 44/TTr-SKH-CN ngày 26/6/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp, Hội, Hiệp hội doanh nghiệp;
- Báo QT, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, KH-CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiến

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Kèm theo Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị)

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH:

1. Mục tiêu chung:

a) Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội, nhu cầu phát triển về đo lường của tỉnh.

b) Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành chủ lực của tỉnh áp dụng mô hình chuỗi cung ứng tiên tiến như: Công nghiệp phụ trợ, dịch vụ logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng, dệt may xuất khẩu, chế biến nông sản- thực phẩm, dược liệu, đóng gói bao bì...; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường.

d) Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

đ) Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2025:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường. Phổ biến ít nhất 10 phóng sự phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; 20 bài báo đăng tải trên trang Thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ; Báo Quảng Trị và các tạp chí khác;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 200 cán bộ công chức, viên chức và người tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

phương tiện đo, chuẩn đo lường. Hướng dẫn cho ít nhất 100 doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường. Hỗ trợ ít nhất 20 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân) áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường;

- Đầu tư tăng cường trang thiết bị đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao và các yêu cầu thực tiễn đặt ra. Có đủ năng lực để thực hiện kiểm định được tối thiểu 60% phương tiện đo thuộc Danh mục phương tiện đo bắt buộc phải thực hiện kiểm định trên địa bàn tỉnh.

b) Từ 2026 đến năm 2030:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường. Phổ biến ít nhất 20 phóng sự phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; 30 bài báo đăng tải trên trang Thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ; Báo Quảng Trị và các tạp chí khác;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 300 cán bộ công chức, viên chức và người tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Hướng dẫn cho ít nhất 200 doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường. Hỗ trợ cho ít nhất 20 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân) áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường, ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Đầu tư tăng cường trang thiết bị đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ được giao và các yêu cầu thực tiễn đặt ra. Có đủ năng lực để thực hiện kiểm định được tối thiểu 70% phương tiện đo thuộc Danh mục phương tiện đo bắt buộc phải thực hiện kiểm định trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

a) Xây dựng kế hoạch định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Trong đó tập trung mô hình chuỗi cung ứng tiên tiến như: Công nghiệp phụ trợ, dịch vụ logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng, dệt may xuất khẩu, chế biến nông sản- thực phẩm, dược liệu, đóng gói bao bì...;

b) Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu;

c) Thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực, hoạt động của tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh

a) Xây dựng, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam;

b) Phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp;

c) Khảo sát, đánh giá tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường tại các tổ chức/ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

d) Đầu tư bổ sung, tăng cường trang thiết bị để kiểm định phương tiện đo thuộc danh mục bắt buộc thực hiện kiểm định theo quy định;

e) Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các cơ quan chuyên ngành và doanh nghiệp;

f) Tăng cường hỗ trợ công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường;

b) Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp về công tác quản lý đo lường (xây dựng văn bản quản lý, phổ biến hướng dẫn thực hiện, thanh tra, kiểm tra hoạt động đo lường...);

c) Tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá việc áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường (hệ thống quản lý, các tiêu chí về cơ sở hạ tầng kỹ thuật đo lường cần có để hoạt động...).

4. Triển khai công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

a) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng có hiệu quả Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, xây dựng phương pháp đo;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu; ứng dụng đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ tiên tiến, cải tiến công nghệ, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất theo quy định.

5. Hợp tác với các địa phương trong công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ về đo lường; Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương có hệ thống đo lường phát triển.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường;

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng thực hiện:

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng phương tiện đo và hàng đóng gói sẵn trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và các phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường trên địa bàn tỉnh;

- Cơ quan nhà nước về đo lường, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến 2025;

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác;

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch bao gồm: đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường phát triển hạ tầng đo lường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa; tăng cường hợp tác quốc tế; đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường;

- Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng đo lường theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai Kế hoạch; đánh giá, tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm, đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ tình hình triển khai Kế hoạch.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện Kế hoạch.

3. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền.

4. Các doanh nghiệp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp dựa trên nhu cầu thực tế của đơn vị phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện tham gia thực hiện Kế hoạch.

Các nội dung, nhiệm vụ cụ thể và đơn vị tổ chức thực hiện được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xử lý theo quy định./. *lv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *tc*



Lê Đức Tiến

PHỤ LỤC

NỘI DUNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện
I	Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn			
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về đo lường và các nội dung liên quan của Đề án và các văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Đề án và các văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan 	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan
2	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án: - Văn bản hướng dẫn triển khai - Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường - Trực tiếp làm việc với sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp về triển khai nhiệm vụ của Đề án 	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan
II	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án			

Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp				
1		Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; phê duyệt hoặc trình phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về đo lường			
2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh			
a)	Duy trì hệ thống chuẩn đo lường trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan
b)	Khảo sát, đánh giá tình hình sử dụng phương tiện đo, thiết bị đo lường tại các tổ chức/ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan
c)	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 01 tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015...)	Đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo
d)	Đầu tư bổ sung, tăng cường trang thiết bị để kiểm định phương tiện đo thuộc danh mục phương tiện đo bắt buộc thực hiện kiểm định theo quy định	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành liên quan
e)	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường; và cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường và các tổ chức doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo

f)	<p>Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.</p>	Đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường
3 Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường				
a)	<p>Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xe chuyên dụng. - Chuẩn đo lường kiểm tra khối lượng vàng trang sức mỹ nghệ, trang thiết bị kiểm tra định lượng hàng đóng gói; trang thiết bị kiểm tra đặc thù xăng dầu. - Cân đối chứng tại các chợ (100% các chợ trên địa bàn tỉnh được trang bị cân đối chứng). 	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các chợ trên địa bàn tỉnh
b)	<p>Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp về công tác quản lý đo lường (xây dựng văn bản quản lý, phổ biến hướng dẫn thực hiện, thanh tra, kiểm tra hoạt động đo lường...)</p>	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan
c)	<p>Tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá việc áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường (hệ thống quản lý, các tiêu chí về cơ sở hạ tầng kỹ thuật đo lường cần có để hoạt động...)</p>	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan

Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa					
4					
a)	- Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường - Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia tập huấn, đào tạo trong triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp	
b)	Hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	
5	Tăng cường hợp tác về đo lường				
	Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương có hệ thống đo lường phát triển	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	
6	Công tác truyền thông về hoạt động đo lường				
a)	Truyền thông các thông tin về hoạt động đo lường trên báo, đài, tạp chí và các phương tiện thông tin đại chúng	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị truyền thông trong và ngoài tỉnh	
b)	Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	